手指消毒手順

Phương pháp sát khuẩn tay thường quy　Handrub procedure

消毒時間の目安

Thời gian thực hiện　Duration of the procedure

20～30秒［最低15秒以上］

20-30 giây (Ít nhất 15 giây)　20-30 seconds (At least 15 seconds)

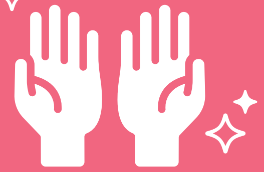

1

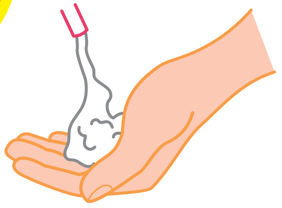

速乾性手指消毒剤を適量手の平に受け取る

Lấy một lượng dung dịch sát khuẩn vừa phải vào lòng bàn tay.

Catch the appropriate amount of hand disinfectant in your palms.

2

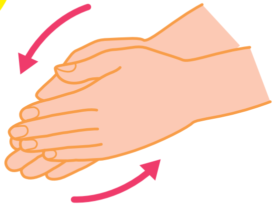

手の平と手の平を擦り合わせる

Chà hai lòng bàn tay vào nhau.

Rub the hands palm to palm.

3

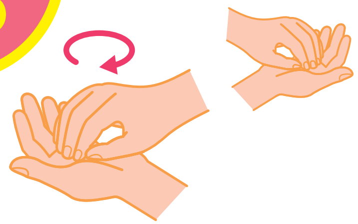

指先をもう片方の手の平で擦る（両手）

Xoay các đầu ngón tay này vào lòng bàn tay kia và ngược lại.

Rub the fingertips with the left hand's palm, and vice-versa.

4

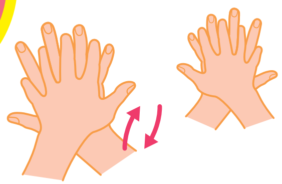

手の甲をもう片方の手の平で擦る（両手）

Chà lòng bàn tay này lên mu và kẽ ngoài các ngón tay của bàn tay kia và ngược lại.

Rub the back of the right hand moving the left hand's palm back and forth, and vice-versa.

5

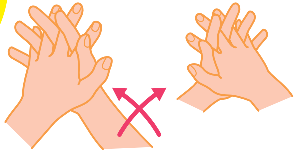

指を組んで両手の指の間を擦る（組替える）

Chà hai lòng bàn tay vào nhau với các ngón tay đan chéo, miết mạnh các kẽ ngón tay, dùng ngón cái phải chà lên lưng của ngón cái trái và ngược lại.

Rub between the fingers by interlocking the fingers with the left thumb base over the right, and vice-versa.

6

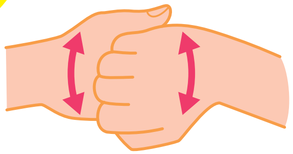

指の背を反対の手の平で包むように指を組んだ状態で擦る

Chà mặt ngoài các ngón tay của bàn tay này vào lòng bàn tay kia.

Rub backs of fingers to opposing palms with fingers interlocked.

7

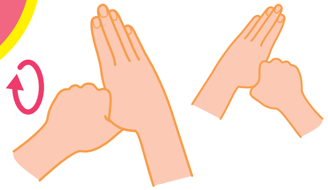

親指をもう片方の手で包みねじり擦る（両手）

Dùng bàn tay này xoay ngón cái của bàn tay kia và ngược lại.

Rub the thumb of the right hand by rotating in the clasped palm of the left hand and vice-versa.

8

乾くまでなじませる

Xoa tay cho đến khi khô.

Rub until dry.

SARAYA

ⓒSARAYA CO., LTD.

2025年2月改定

67-0724K-00-M